

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 510/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 25-9-2020  
V/v tranh chấp xác định cha cho con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thanh Nhân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tiêu Kim Thuận
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố H.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 262/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Gia Q, sinh năm 1982

Thường trú: số 149C Đà Nẵng, Lạc Viên, Ngô Quyền, Hải Phòng

Địa chỉ: 606/39/14 đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1992

Địa chỉ: 014 lô B chung cư Gò Dầu 2 Trường Vĩnh Ký, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố H.

(Giấy ủy quyền số công chứng 014452, quyền số 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/6/2020 của Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ)

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1991

Địa chỉ: 606/39/14 đường 3/2, Phường 14, Quận 10, Thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Khắc Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: P7-29.15 Park 7, Tòa nhà Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố H.

(Giấy ủy quyền số công chứng 018508, quyền số 07 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/7/2020 của Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Lương T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 2, ấp Biều Chánh, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(các đương sự vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 30/5/2020 và tại bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Hoàng V trình bày như sau:

Bà Nguyễn Ngọc Y và ông Trương Lương T có con chung là Trương Hoàng Gia M sinh ngày 14/7/2018. Ngày 06/11/2018, ông T và bà Y ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 769/2018/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố H. Theo đó, trẻ M được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông T và bà Y nên giấy khai sinh có tên cha là Trương Lương T. Tuy nhiên, trẻ M lại là con ruột của ông Q và bà Y nên ông T cũng đã nhiều lần hẹn làm việc để xác định lại cha cho con đối với trẻ M nhưng ông T không thực hiện. Nay tại Tòa ông Q đề nghị xác định trẻ M là con của ông theo kết luận giám định pháp y về ADN ngày 27/5/2020. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn Bà Nguyễn Ngọc Y có người đại diện theo ủy quyền ông Đoàn Khắc Đ trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân với ông T bà có con là trẻ Trương Hoàng Gia M sinh ngày 14/7/2018. Sau khi ly hôn với ông T thì bà Y và ông Q hiện đang chung sống với nhau và trẻ M là con ruột của ông Q. Do đó, bà Y đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Lương T vắng mặt trong suốt quá trình tòa thụ lý và giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời khai nhận có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn ngày 30/5/2020 có cơ sở xác định đây là tranh chấp xác định cha cho con được quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do bị đơn bà Y cư trú tại Quận 10, Thành phố H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng:

[3.1] Xét Giấy ủy quyền số công chứng 014452, quyền số 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/6/2020 của Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ là hợp lệ nên ông Lê Hoàng V có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

[3.2] Xét Giấy ủy quyền số công chứng 018508, quyền số 07 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/7/2020 của Văn phòng công chứng Hoàng Xuân Ngụ là hợp lệ nên ông Đoàn Khắc Đ có đủ tư cách đại diện bị đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

[3.3] Xét đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Hoàng V; người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Đoàn Khắc Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Lương T đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt là hợp lệ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xác định cha cho con, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ Giấy khai sinh số 501/TLKS-BS ngày 31/7/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10 cấp có cơ sở xác định trẻ Trương Hoàng Gia M có tên cha là Trương Lương T và mẹ là Nguyễn Ngọc Yên. Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN ngày 27/5/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố H kết luận *“Hoàng Gia Q có quan hệ huyết thống cha-con với Trương Hoàng Gia M”*. Theo quy định tại Điều 89 Luật hôn nhân gia đình *“Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình”* và tại Điều 91 Luật Hôn nhân gia đình *“Cha, mẹ có quyền nhận con, kể cả trong trường hợp con đã chết.”* Căn cứ vào lời khai của bà Y xác định hiện đang chung sống với ông Q và đang nuôi trẻ M. Xét ông T quá trình giải quyết vụ án không có lời khai trình cũng không đưa ra các chứng cứ phản bác với yêu cầu nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Từ những phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về xác định trẻ M là con của ông Q.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35;; điểm d khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88; Điều 91; Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Hoàng Gia Q là cha đẻ của trẻ Trương Hoàng Gia M sinh ngày 14/7/2018 theo Giấy khai sinh số 501/TLKS-BS ngày 31/7/2018 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 10 cấp.

- Về án phí: Bà Y chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Ông Q không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Hoàng Gia Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014660 ngày 10/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Nhàn**